

ĐỀ KIỂM TRA TIẾNG ANH HỌC KÌ 1 – ĐỀ SỐ 2

Task 1. Choose the word whose underlined part is pronounced differently from that of three.

1.

A. sees B. sports C. pools D. trains

2.

A. adressed B. supported C. suggested D. demanded

3.

A. laughed B. washed C. helped D. weighed

Task 2. Choose the best answer to complete each sentence below by circling the letter A, B, C or D.

4. He has the _____ face and skin of an old farmer.

A. overload B. fast-growing C. weather-beaten D. thought-provoking

5. It is difficult for young people to find _____ jobs in rural areas.

A. year-round B. well-paid C. worldwide D. supporting

6. Bethoveen is known as one of the most _____ musicians in the world.

A. talented B. respectful C. up-to-date D. generous

7. She has travelled to _____ London three times this year.

A. a B. an C. x D. the

8. They _____ dinner when we got there last night.

A. had B. was having C. were having D. were have

9. She _____ hard when I _____ back yesterday morning.

A. worked/was getting B. was working/got

C. was working/was getting D. worked/got

10. My brother is _____ worker. He works in a factory in _____ Hai Phong.

A. a/Ø B. a/an C. an/the D. the/ Ø

11. My parents insisted that my sister _____ to our home village after graduation.

A. return B. returns C. returned D. will return

12. They were watching TV when I _____ home.

A. arrived B. arriving C. was arriving D. were arriving

13. There are various causes of _____ in less economically developed countries.

A. urban B. urbanized C. urbanisation D. urbanizing

14. I _____ this film last Sunday and I liked it very much.

A. watched B. was watching C. were watching D. watch

15. Urbanisation has provided _____ opportunities, higher incomes and better access to health facilities and education.

A. work B. job C. employed D. labour

Task 3. Each sentence has one mistake, find it by circling the letter A, B, C or D.

16. When I came in, my father was talked to someone so I went out quietly.

A B C D

17. Our class monitor Manh Tung insisted that everyone joins the tour of Sa Pa.

A B C D

Jack London (1876 – 1916) is an American writer whose work combined powerful realism and humanitarian sentiment. He was (21)_____ in San Francisco. After finishing grammar school, Jack London worked at various jobs and in 1897 and 1898 he participated (22)_____the Alaska Gold Rush. Upon his return to the San Francisco area, he began to (23)_____about his experiences. A collection of his short stories, *The Son of the Golf*, was (24) _____in 1900. Jack's colourful life, during which he wrote more than 50 books and which included enormous popular successes as an author, ended in his suicide at the (25)_____ of 40.

A. moment **B.** age **C.** time **D.** year

Michelle Yeoh starred in her first movies in 1979. In her movies, she does most of her own stunts. In one movie, she rode a motorcycle along the roof of a moving train. In another, she jumped off a bridge and onto a moving truck. She became famous around the world when she starred in *Tomorrow Never Dies* with Pierce Brosnan. In 2000, she

starred in *Crouching Tiger, Hidden Dragon*. Michelle Yeoh is one of the most famous stunt actors in the world. Her amazing stunts fascinate people every where.

26. What is this passage mainly about?

- A. Hong Kong movies B. A beauty contest
- C. A movie actress D. Pierce Brosnan

27. What did Yeoh do in 1979?

- A. She won a beauty contest. B. She acted in a movie.
- C. She jumped off a bridge. D. She hurt her back.

28. Why did Michelle Yeoh stop studying dance?

- A. She couldn't dance with an injured back.
- B. Dance lessons were too expensive.
- C. Her real dream was to be an actress.
- D. Her parents wanted her to be an actress.

29. Which of the following statements is NOT true about Yeoh?

- A. She studied dance in England.
- B. Swimming was the sports she liked most when she was young.
- C. She was taught to do stunts by the stunt actors.
- D. She is very well-known as a stunt actor.

30. What can be inferred about Yeoh from the following statements "While she worked in the movies, she watched the stunt actors. She decided that she wanted to do stunts, too." ?

- A. She didn't like doing stunts at first.
- B. The stunt actors gave her inspirations to become a stunt.
- C. She had become a stunt before she was an actress.
- D. It took her a long time to become a stunt actor.

Task 6. Choose the best sentence that is made of the prompts by circling the letter A, B, or C.

31. When / I/meet/her/yesterday/she/talk/foreigner.

- A. When I meet her yesterday, she talks to a stranger.
- B. When I met her yesterday, she was talking to a stranger.
- C. When I meet her yesterday, she was talking to a stranger.
- D. When I met her yesterday, she talked to a stranger.

32. It/ recommend/everyone/hand in /tests /tomorrow.

- A. It is recommended that everyone hand in their tests tomorrow.
- B. It is recommended that everyone hands in their tests tomorrow.
- C. It is recommended that everyone will hands in their tests tomorrow.
- D. It is recommended that everyone is handing in their tests tomorrow.

33. I/like /book/you /give /me/yesterday.

- A. I like the book you give me yesterday.
- B. I like a book you gave me yesterday.
- C. I am liking a book you give me yesterday.
- D. I like the book you gave me yesterday.

34. I /born /Tuyen Quang/but/live/Ha Noi.
 A. I was born in Tuyen Quang but I live in the Ha Noi.
 B. I was born in the Tuyen Quang but I live in Ha Noi.
 C. I was born in Tuyen Quang but I live in Ha Noi.
 D. I was born in the Tuyen Quang but I live in the Ha Noi.

35. I/have dinner/when /you /call/last night.
 A. I was having dinner when you called me last night.
 B. I had dinner when you called me last night
 C. I was having dinner when you were calling me last night.
 D. I had dinner when you were calling me last night.

Task 7. Listen to the Economics Report and choose the best answer to each question. You can listen to the recording TWICE.

36. How many people are expected to be living in cities by 2050?
 A. 6 billion B. 6.5 billion C. 6.5 million
37. What does the United Nations say about the effect on limited resources in many countries?
 A. It will stay the same. B. It will be minimal. C. It will be enormous.
38. According to the United Nations, where will about 80% of the growing urban population be found?
 A. In Asia and Africa. B. In Asia and America. C. In Asia and Australasia.
39. According to the report, what is the proportion of people who are still chronically undernourished?
 A. One in eighteen. B. One in eight. C. One in eighty.
40. According to Shamshad Akhtar, what will be needed to feed the additional 2.3 billion people on the planet?
 A. An increase of 70% in food production.
 B. An increase of 17% in food production.
 C. An increase of 7% in food production.

-----THE END-----

HƯỚNG DẪN GIẢI

1. B	11. A	21. B	31. B
2. A	12. A	22. A	32. A
3. D	13. C	23. D	33. D
4. C	14. A	24. D	34. C
5. B	15. B	25. B	35. A
6. A	16. B	26. C	36. B
7. C	17. C	27. B	37. C

8. C	18. D	28. A	38. A
9. B	19. B	29. C	39. B
10. A	20. C	30. B	40. A

HƯỚNG DẪN GIẢI CHI TIẾT

1. B

Kiến thức: Cách phát âm “-s”

Giải thích:

sees /si:z/

sportss /spɔ:ts/

pools /pu:lz/

trains /treɪnz/

Quy tắc phát âm “-s/es”:

- Phát âm là /s/ khi từ có tận cùng bằng các phụ âm vô thanh: /θ/, /p/, /k/, /f/, /t/.

- Phát âm là /ɪz/ khi từ có tận cùng là các âm: /s/, /z/, /ʃ/, /tʃ/, /ʒ/, /dʒ/. ...

- Phát âm là /z/ khi các từ có tận cùng là nguyên âm và các phụ âm hữu thanh còn lại.

Phần gạch chân của đáp án B được phát âm là /s/, còn lại phát âm là /z/.

Chọn B

2. A

Kiến thức: Cách phát âm “-ed”

Giải thích:

addressed /ə'drest/

supported /sə'pɔ:tɪd/

suggested /sə'dʒestɪd/

demanded /dɪ'mɑ:ndɪd/

Đuôi “-ed” được phát âm là:

- /ɪd/ khi động từ có phát âm kết thúc là /t/ hay /d/.

- /t/ khi động từ có phát âm kết thúc là /s/, /f/, /p/, /ʃ/, /tʃ/, /k/.

- /d/ với những trường hợp còn lại.

Phần gạch chân của đáp án A được phát âm là /t/, còn lại phát âm là /ɪd/.

Chọn A

3. D

Kiến thức: Cách phát âm “-ed”

Giải thích:

laughed /lɑ:ft/

washed /wɒʃt/

helped /helpt/

weighed /weɪd/

Đuôi “-ed” được phát âm là:

- /ɪd/ khi động từ có phát âm kết thúc là /t/ hay /d/.

- /t/ khi động từ có phát âm kết thúc là /s/, /f/, /p/, /ʃ/, /tʃ/, /k/.

- /d/ với những trường hợp còn lại.

Phần gạch chân của đáp án D được phát âm là /d/, còn lại phát âm là /t/.

Chọn D

4. C

Kiến thức: Từ vựng

Giải thích:

A. overload (adj): quá tải

B. fast-growing (adj): tăng trưởng nhanh

C. weather-beaten (adj): sạm nắng

D. thought-provoking (adj): kích thích tư duy

Tạm dịch: Ông ấy có một gương mặt và làn da sạm nắng của một người làm ruộng có tuổi.

Chọn C

5. B

Kiến thức: Từ vựng

Giải thích:

A. year-round (adj): làm quanh năm

B. well-paid (adj): được trả lương cao

C. worldwide (adj): toàn cầu

D. supporting (adj): hỗ trợ

Tạm dịch: Người trẻ tuổi khó có thể tìm được công việc được trả lương cao ở các vùng nông thôn.

Chọn B

6. A

Kiến thức: Từ vựng

Giải thích:

A. talented (adj): tài năng

B. respectful (adj): tôn trọng

C. up-to-date (adj): tân thời

D. generous (adj): hào phóng

Tạm dịch: Bethoveen được biết đến là một trong những nhạc sĩ tài năng nhất thế giới.

Chọn A

7. C

Kiến thức: Mạo từ

Giải thích: Trước những địa danh của đất nước hay thành phố (London), ta không dùng mạo từ.

Tạm dịch: Cô ấy đã đi du lịch đến London ba lần trong năm nay.

Chọn C

8. C

Kiến thức: Thì quá khứ tiếp diễn

Giải thích:

Thì quá khứ tiếp diễn dùng để diễn tả một hành động đang xảy ra thì một hành động khác xen vào. Hành động đang xảy ra chia thì quá khứ tiếp diễn, hành động xen vào chia thì quá khứ đơn.

Công thức: S1 + was / were + V_ing + when + S2 + Ved/V2

Tạm dịch: Họ đang dùng bữa tối khi chúng tôi đến đó tối qua.

Chọn C

9. B

Kiến thức: Thì quá khứ tiếp diễn

Giải thích:

Thì quá khứ tiếp diễn dùng để diễn tả một hành động đang xảy ra thì một hành động khác xen vào. Hành động đang xảy ra chia thì quá khứ tiếp diễn, hành động xen vào chia thì quá khứ đơn.

Công thức: S1 + was / were + V_ing + when + S2 + Ved/V2

Tạm dịch: Cô ấy đang làm việc chăm chỉ khi tôi quay lại vào sáng hôm qua.

Chọn B

10. A

Kiến thức: Mạo từ

Giải thích:

- Mạo từ bất định “a/an” + danh từ số ít; danh từ chỉ nghề nghiệp (worker).
- Mạo từ xác định “the” đặt trước một danh từ chỉ một đồ vật riêng biệt mà người nói và người nghe đều hiểu.
- Không dùng mạo từ với tên của một thành phố.

Tạm dịch: Anh trai tôi là một công nhân. Anh ấy làm việc tại một nhà máy ở Hải Phòng.

Chọn A

11. A

Kiến thức: Thức giả định

Giải thích: Cấu trúc: S1 + insist that + S2 + V (nguyên thể): nài nỉ ai làm gì

Tạm dịch: Bố tôi khẳng khái bảo chị quay lại làng sau khi tốt nghiệp.

Chọn A

12. A

Kiến thức: Thì quá khứ đơn

Giải thích:

Thì quá khứ tiếp diễn dùng để diễn tả một hành động đang xảy ra thì một hành động khác xen vào. Hành động đang xảy ra chia thì quá khứ tiếp diễn, hành động xen vào chia thì quá khứ đơn.

Công thức: S1 + was / were + V-ing + when + S2 + Ved/ V2

Tạm dịch: Họ đang xem truyền hình khi tôi về nhà.

Chọn A

13. C

Kiến thức: Từ loại

Giải thích:

A. urban (adj): đô thị

- B. urbanized (v): đô thị hóa
 C. urbanisation (n): sự đô thị hóa
 D. urbanizing (v): đô thị hóa
 Sau giới từ “of” + N/ V-ing

Tạm dịch: Có rất nhiều nguyên nhân của việc đô thị hóa ở những nước kém phát triển về kinh tế.

Chọn C

14. A

Kiến thức: Thì quá khứ đơn

Giải thích:

Thì quá khứ đơn diễn tả hành động đã xảy ra và kết thúc trong quá khứ.

Công thức: S + Ved/ V2

Dấu hiệu: last Sunday

Tạm dịch: Tôi đã xem phim này chủ nhật tuần trước và tôi rất thích nó.

Chọn A

15. B

Kiến thức: Từ vựng

Giải thích:

A. work (n): công việc

B. job (n): việc làm

C. employed (v): thuê, mướn

D. labour (n): nhân công

Tạm dịch: Việc đô thị hóa đã cung cấp nhiều cơ hội việc làm, thu nhập cao hơn và sự tiếp cận với các cơ sở y tế và giáo dục.

Chọn B

16. B

Kiến thức: Thì quá khứ tiếp diễn

Giải thích:

Thì quá khứ tiếp diễn dùng để diễn tả một hành động đang xảy ra thì một hành động khác xen vào. Hành động đang xảy ra chia thì quá khứ tiếp diễn, hành động xen vào chia thì quá khứ đơn.

Công thức: When + S1 + Ved/V2, S2 + was/ were + V-ing.

Sửa: talked => talking

Tạm dịch: Khi tôi đi vào thì bố đang nói chuyện với ai đó nên tôi đã lặng lẽ đi ra.

Chọn B

17. C

Kiến thức: Thức giả định

Giải thích:

Cấu trúc: S1 + insist that + S2 + V(nguyên thể): nài nỉ, bắt ép

Sửa: joins => join

Tạm dịch: Lớp trưởng Mạnh Tùng đã nài nỉ cả lớp cùng đi Sa Pa.

Chọn C

18. D**Kiến thức:** Mạo từ**Giải thích:**

Cụm từ “watch television”: xem tivi

Sửa: the => Ø

Tạm dịch: Bố mẹ anh ấy bắt anh ấy phải hoàn thành tất cả bài tập về nhà trước khi xem tivi.

Chọn D

19. B**Kiến thức:** Thì quá khứ tiếp diễn**Giải thích:**

Thì quá khứ tiếp diễn dùng để diễn tả một hành động đang xảy ra thì một hành động khác xen vào. Hành động đang xảy ra chia thì quá khứ tiếp diễn, hành động xen vào chia thì quá khứ đơn.

Công thức: While + S1 + was/ were + V-ing, S2 + Ved/ V2

Sửa: did => was

Tạm dịch: Khi Mary đang rửa bát thì cô ấy làm vỡ cốc.

Chọn B

20. C**Kiến thức:** Mạo từ**Giải thích:**

- Mạo từ bất định “a” đề cập đến một đối tượng chung chung hoặc chưa xác định được.

- Mạo từ bất định “an” đứng trước một nguyên âm.

honest /'ɒnɪst/ bắt đầu bằng nguyên âm => dùng “an”

Sửa: a => an

Tạm dịch: Mọi người đã tôn trọng ông ấy vì ông là một người thật thà.

Chọn C

21. B**Kiến thức:** Từ vựng**Giải thích:**

A. grown (v): lớn lên, phát triển

B. to be born (v): được sinh ra

C. developed (v): phát triển

D. lived (v): sống

He was (21) **born** in San Francisco.

(Ông sinh ra ở San Francisco.)

Chọn B

22. A**Kiến thức:** Giới từ**Giải thích:**

participate in sth: tham gia vào cái gì

After finishing grammar school, Jack London worked at various jobs and in 1897 and 1898 he participated **(22) in** the Alaska Gold Rush.

(Sau khi học xong ngữ pháp, Jack London đã làm nhiều công việc khác nhau và vào năm 1897 và 1898, ông đã tham gia vào Alaska Gold Rush.)

Chọn A

23. D

Kiến thức: Từ vựng

Giải thích:

A. speak (v): nói

B. read (v): đọc

C. talk (v): trò chuyện

D. write (v): viết

Upon his return to the San Francisco area, he began to **(23) write** about his experiences.

(Khi trở về khu vực San Francisco, ông bắt đầu viết về những trải nghiệm của mình.)

Chọn D

24. D

Kiến thức: Từ vựng

Giải thích:

A. printed (v): in ấn

B. ordered (v): đặt trước, ra lệnh

C. sold (v): bán

D. published (v): xuất bản

A collection of his short stories, The Son of the Golf, was **(24) published** in 1900.

(Một tập truyện ngắn của ông, “Con trai của Golf”, được xuất bản năm 1900.)

Chọn D

25. B

Kiến thức: Cụm từ

Giải thích:

At the age of ... : ở tuổi bao nhiêu

Jack’s colourful life, during which he wrote more than 50 books and which included enormous popular successes as an author, ended in his suicide at the **(25) age** of 40.

(Cuộc đời đầy màu sắc của Jack, trong đó ông đã viết hơn 50 cuốn sách và bao gồm những thành công nổi tiếng to lớn với tư cách là một tác giả, đã kết thúc khi ông tự tử ở tuổi 40.)

Chọn B

Dịch bài đọc

Jack London (1876 - 1916) là một nhà văn người Mỹ có tác phẩm kết hợp chủ nghĩa hiện thực mạnh mẽ và tình cảm nhân đạo. Ông sinh ra ở San Francisco. Sau khi học xong ngữ pháp, Jack London đã làm nhiều công việc khác nhau và vào năm 1897 và 1898, ông đã tham gia vào Alaska Gold Rush. Khi trở về khu vực San Francisco, ông bắt đầu viết về những trải nghiệm của mình. Một tập truyện ngắn của ông, “Con trai của Golf”, được xuất bản năm 1900. Cuộc đời đầy màu sắc của Jack, trong đó ông đã viết hơn 50 cuốn

sách và bao gồm những thành công nổi tiếng to lớn với tư cách là một tác giả, đã kết thúc khi ông tự tử ở tuổi 40.

26. C

Kiến thức: Đọc hiểu

Giải thích:

Đoạn văn này chủ yếu nói về điều gì?

- A. Phim Hồng Kông
- B. Một cuộc thi sắc đẹp
- C. Một nữ diễn viên điện ảnh
- D. Pierce Brosnan

Đoạn văn nói về Michelle Yeoh, một nữ diễn viên điện ảnh.

Chọn C

27. B

Kiến thức: Đọc hiểu

Giải thích:

Yeoh đã làm gì vào năm 1979?

- A. Cô ấy đã thắng một cuộc thi sắc đẹp.
- B. Cô ấy đã diễn trong một bộ phim.
- C. Cô ấy nhảy xuống một cây cầu.
- D. Cô ấy bị đau lưng.

Thông tin: Michelle Yeoh starred in her first movies in 1979.

(Michelle Yeoh đóng vai chính trong những bộ phim đầu tiên của cô vào năm 1979.)

Chọn B

28. A

Kiến thức: Đọc hiểu

Giải thích:

Tại sao Michelle Yeoh ngừng học khiêu vũ?

- A. Cô ấy không thể nhảy múa khi lưng bị thương.
- B. Học khiêu vũ quá đắt.
- C. Ước mơ thực sự của cô là trở thành một nữ diễn viên.
- D. Cha mẹ cô ấy muốn cô ấy trở thành một nữ diễn viên.

Thông tin: While studying dance, she injured her back. That's when she started studying acting instead.

(Trong khi học nhảy, cô bị thương ở lưng. Đó là khi cô bắt đầu học diễn xuất thay vì khiêu vũ.)

Chọn A

29. C

Kiến thức: Đọc hiểu

Giải thích:

Câu nào sau đây KHÔNG đúng về Yeoh?

- A. Cô ấy học khiêu vũ ở Anh.
- B. Bơi lội là môn thể thao cô thích nhất khi còn trẻ.

C. Cô được các diễn viên đóng thế dạy.

D. Cô ấy rất nổi tiếng là một diễn viên đóng thế.

Thông tin: She spent hours every day at the gym. She learnt how to punch and kick.

(Cô dành hàng giờ mỗi ngày tại phòng tập thể dục. Cô học cách đấm và đá.)

Chọn C

30. B

Kiến thức: Đọc hiểu

Giải thích:

Điều gì có thể được suy luận về Yeoh từ những câu nói sau đây “Trong khi cô ấy tham gia trong các bộ phim, cô ấy đã xem các diễn viên đóng thế. Cô ấy quyết định rằng cô ấy cũng muốn thực hiện các pha nguy hiểm.”

A. Lúc đầu cô ấy không thích đóng thế.

B. Các diễn viên đóng thế đã truyền cảm hứng cho cô ấy để trở thành một diễn viên đóng thế.

C. Cô ấy đã trở thành một người đóng thế trước khi cô ấy là một nữ diễn viên.

D. Phải mất một thời gian dài để trở thành một diễn viên đóng thế.

Chọn B

Dịch bài đọc

Khi Michelle Yeoh là một cô gái, cô mơ ước trở thành một vũ công. Sau này, cô trở thành hoa hậu. Nhưng cô ấy không nổi tiếng vì những điều này. Cô nổi tiếng với diễn xuất tuyệt vời trong các bộ phim với tư cách là một nữ diễn viên và diễn viên đóng thế. Yeoh được sinh ra ở Malaysia. Khi còn là một cô gái trẻ, cô rất thích thể thao, đặc biệt là bơi lội. Cô ấy cũng thích âm nhạc và nghệ thuật, nhưng cô ấy thích khiêu vũ nhất. Khi còn là thiếu niên, cô đã đến Anh để học khiêu vũ. Trong khi học khiêu vũ, cô bị thương ở lưng. Đó là khi cô bắt đầu học diễn xuất thay vì khiêu vũ.

Sau khi Yeoh trở về nhà, cô tham gia một cuộc thi sắc đẹp. Cô chiến thắng và trở thành Hoa hậu Malaysia. Ngay sau đó, cô đã đến Hồng Kông để trở thành một nữ diễn viên. Trong khi cô tham gia trong các bộ phim, cô đã xem các diễn viên đóng thế. Cô ấy quyết định rằng cô ấy cũng muốn thực hiện các pha nguy hiểm. Cô dành hàng giờ mỗi ngày tại phòng tập thể dục. Cô học cách đấm và đá. Cô bắt đầu thực hiện các pha nguy hiểm của riêng mình trong các bộ phim.

Michelle Yeoh đóng vai chính trong những bộ phim đầu tiên của cô vào năm 1979. Trong các bộ phim của mình, cô thực hiện hầu hết các pha nguy hiểm của mình. Trong một bộ phim, cô ấy lái một chiếc xe máy dọc theo nóc tàu đang di chuyển. Trong một lần khác, cô nhảy xuống một cây cầu và nhảy lên một chiếc xe tải đang di chuyển. Cô trở nên nổi tiếng khắp thế giới khi đóng vai chính trong “*Tomorrow Never Dies*” cùng với Pierce Brosnan. Năm 2000, cô đóng vai chính trong “*Ngọa hổ tàng long*”. Michelle Yeoh là một trong những diễn viên đóng thế nổi tiếng nhất thế giới. Những pha nguy hiểm đáng kinh ngạc của cô ấy mê hoặc mọi người ở khắp mọi nơi.

31. B

Kiến thức: Thì quá khứ tiếp diễn, thì quá khứ đơn

Giải thích:

Thì quá khứ tiếp diễn dùng để diễn tả một hành động đang xảy ra thì một hành động khác xen vào. Hành động đang xảy ra chia thì quá khứ tiếp diễn, hành động xen vào chia thì quá khứ đơn.

Công thức: When + S1 + Ved/ V2, S2 + was/ were + V-ing.

Tạm dịch: Hôm qua khi tôi gặp cô ấy thì cô ấy đang nói chuyện với một người lạ.

Chọn B

32. A

Kiến thức: Thúc giả định

Giải thích: Cấu trúc: It is recommended that + S + V (nguyên thể): ai được đề nghị làm gì

Tạm dịch: Mọi người được đề nghị phải nộp bài kiểm tra vào ngày mai.

Chọn A

33. D

Kiến thức: Mạo từ, thì quá khứ đơn

Giải thích:

- Thì quá khứ đơn diễn tả hành động đã xảy ra và kết thúc trong quá khứ.

Công thức: S + Ved/ V2.

- Mạo từ xác định “the” đặt trước một danh từ chỉ một đồ vật riêng biệt mà người nói và người nghe đều hiểu.

Tạm dịch: Tôi thích quyển sách bạn đưa hôm qua.

Chọn D

34. C

Kiến thức: Mạo từ, từ vựng

Giải thích:

- Cụm từ “be born in”: được sinh ra tại

- Trước danh từ chỉ tên của thành phố hay quốc gia không cần dùng mạo từ.

Tạm dịch: Tôi sinh ra ở Tuyên Quang nhưng tôi sinh sống tại Hà Nội.

Chọn C

35. A

Kiến thức: Thì quá khứ đơn, thì quá khứ tiếp diễn

Giải thích:

Thì quá khứ tiếp diễn dùng để diễn tả một hành động đang xảy ra thì một hành động khác xen vào. Hành động đang xảy ra chia thì quá khứ tiếp diễn, hành động xen vào chia thì quá khứ đơn.

Công thức: S1 + was / were + V-ing + when + S2 + Ved/V2.

Tạm dịch: Tôi đang ăn tối lúc bạn gọi tôi qua.

Chọn A

36. B

Kiến thức: Nghe hiểu

Giải thích:

Có bao nhiêu người dự kiến sẽ sống ở các thành phố vào năm 2050?

A. 6 tỷ

B. 6,5 tỷ

C. 6,5 triệu

Thông tin: More than 6.5 billion people are expected to be living in cities by 2050.
(Hơn 6,5 tỷ người dự kiến sẽ sống ở các thành phố vào năm 2050.)

Chọn B

37. C

Kiến thức: Nghe hiểu

Giải thích:

Liên Hợp Quốc nói gì về ảnh hưởng đối với các nguồn lực hạn chế ở nhiều quốc gia?

A. Nó sẽ giữ nguyên.

B. Nó sẽ ở mức tối thiểu.

C. Nó sẽ rất lớn.

Thông tin: The United Nations says the effect on limited resources in many countries will be huge.

(Liên Hợp Quốc cho biết ảnh hưởng đối với các nguồn tài nguyên hạn chế ở nhiều quốc gia sẽ rất lớn.)

Chọn C

38. A

Kiến thức: Nghe hiểu

Giải thích:

Theo Liên Hợp Quốc, khoảng 80% dân số đô thị đang phát triển sẽ được tìm thấy ở đâu?

A. Ở Châu Á và Châu Phi.

B. Ở châu Á và châu Mỹ.

C. Ở châu Á và châu Úc.

Thông tin: The United Nations says about 80 percent of this growing urban population will be found in Africa and Asia.

(Liên Hợp Quốc cho biết khoảng 80% dân số đô thị đang phát triển này sẽ được tìm thấy ở Châu Phi và Châu Á.)

Chọn A

39. B

Kiến thức: Nghe hiểu

Giải thích:

Theo báo cáo, tỷ lệ người vẫn bị suy dinh dưỡng kinh niên là bao nhiêu?

A. Cứ 18 người thì có 1 người bị.

B. Cứ 8 người thì có 1 người bị.

C. Cứ 80 người thì có 1 người bị.

Thông tin: One in eight people are still chronically undernourished.

(Cứ tám người thì lại có 1 người vẫn bị suy dinh dưỡng kinh niên.)

Chọn B

40. A

Kiến thức: Nghe hiểu

Giải thích:

Theo Shamshad Akhtar, những gì sẽ cần thiết để nuôi sống thêm 2,3 tỷ người trên hành tinh?

- A. Tăng 70% trong sản xuất thực phẩm.
- B. Tăng 17% trong sản xuất thực phẩm.
- C. Tăng 7% trong sản xuất thực phẩm.

Thông tin: The assistant secretary-general for economic development, Shamshad Akhtar, says world food production will have to increase by 70 percent. That increase will be needed to feed the additional 2.3 billion people expected on the planet by the middle of the century.

(Trợ lý tổng thư ký phát triển kinh tế, Shamshad Akhtar, cho biết sản xuất lương thực thế giới sẽ phải tăng 70%. Sự gia tăng đó sẽ là cần thiết để nuôi sống thêm 2,3 tỷ người dự kiến trên hành tinh vào giữa thế kỷ.)

Chọn A

Transcript:

From VOA Learning English, this is the Economics Report. The United Nations is warning that the world is not prepared to deal with the fast growth of cities. The World Economic and Social Survey 2013 calls for new ways to meet the needs of city populations. More than 6.5 billion people are expected to be living in cities by 2050. Most new city dwellers will be in developing countries.

The United Nations says the effect on limited resources in many countries will be huge. The World Economic and Social Survey notes the increasing demands for energy, water, sanitation, public services, education and health care.

The world population is expected to rise to more than 9 billion by 2050. Two-thirds of all people are expected to live in cities. The United Nations says about 80 percent of this growing urban population will be found in Africa and Asia. The report says sustainable development of urban areas requires coordination and investments to deal with important issues. These include land use, food security, job creation and transportation.

Willem Van Der Geest is with the United Nations Department of Economic and Social Affairs. He says cities need to work closely with rural communities so that food supplies can be secured and the environment can be protected.

The report also examines the problem of food insecurity, which affects hundreds of millions of people around the world. One in eight people are still chronically undernourished. The assistant secretary-general for economic development, Shamshad Akhtar, says world food production will have to increase by 70 percent. That increase will be needed to feed the additional 2.3 billion people expected on the planet by the middle of the century.

Dịch bài nghe:

Theo VOA Learning English, đây là Báo cáo kinh tế. Liên Hợp Quốc cảnh báo rằng thế giới chưa sẵn sàng đối phó với sự phát triển nhanh chóng của các thành phố. Khảo sát kinh tế và xã hội thế giới 2013 kêu gọi những cách thức mới để đáp ứng nhu cầu của người dân thành phố. Hơn 6,5 tỷ người dự kiến sẽ sống ở các thành phố vào năm 2050. Hầu hết cư dân thành phố mới sẽ ở các nước đang phát triển.

Liên Hợp Quốc cho biết ảnh hưởng đối với các nguồn lực hạn chế ở nhiều quốc gia sẽ rất lớn. Khảo sát kinh tế và xã hội thế giới ghi nhận nhu cầu ngày càng tăng về năng lượng, nước, vệ sinh, dịch vụ công cộng, giáo dục và chăm sóc sức khỏe.

Dân số thế giới dự kiến sẽ tăng lên hơn 9 tỷ vào năm 2050. Hai phần ba số người dự kiến sẽ sống ở các thành phố. Liên Hợp Quốc cho biết khoảng 80% dân số đô thị đang phát triển này sẽ được tìm thấy ở Châu Phi và Châu Á. Báo cáo cho biết sự phát triển bền vững của các khu vực đô thị đòi hỏi sự phối hợp và đầu tư để giải quyết các vấn đề quan trọng. Chúng bao gồm sử dụng đất, an ninh lương thực, tạo việc làm và giao thông vận tải.

Willem Van Der Geest làm việc với Bộ Kinh tế và Xã hội Liên Hợp Quốc. Ông nói rằng các thành phố cần phải làm việc chặt chẽ với các cộng đồng nông thôn để nguồn cung cấp thực phẩm có thể được bảo đảm và môi trường có thể được bảo vệ.

Báo cáo cũng xem xét vấn đề mất an toàn thực phẩm, ảnh hưởng đến hàng trăm triệu người trên thế giới. Cứ tám người thì lại có 1 người vẫn bị suy dinh dưỡng kinh niên. Trợ lý tổng thư ký phát triển kinh tế, Shamshad Akhtar, cho biết sản xuất lương thực thế giới sẽ phải tăng 70%. Sự gia tăng đó sẽ là cần thiết để nuôi sống thêm 2,3 tỷ người dự kiến trên hành tinh vào giữa thế kỷ.